

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày 25-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- A phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh
2. Ông Đào Văn Nô

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Tấn T, sinh năm 1977, tại Bình Dương; giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT: Khu phố K, phường P, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Trịnh Tấn L (không rõ năm sinh) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953; bị cáo có 08 anh, em người lớn sinh năm 1977, người nhỏ sinh năm 1991; có vợ tên Trần Thị Cẩm Th, sinh năm 1979 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2005. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tạm giam tại Công an thị xã TU từ ngày 29/10/2019 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Đinh Ngọc A, sinh năm 1985; vắng mặt.

Ông Trương Văn Q, sinh năm 1990; vắng mặt.

Ông Lê Hoàng Trung N, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/10/2019, nhận được tin báo Trịnh Tấn T có hành vi bán ma túy, Công an phường P tiến hành kiểm tra nhà của T phát hiện: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong hộp giấy màu đen có chữ Zorro, 03 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong hộp nhựa màu trắng, 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong túi quần của T. T khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng là ma túy đá T mua của H để sử dụng và bán lại cho những đối tượng sử dụng ma túy. Công an phường P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy trên và tạm giữ đồ vật, tài sản có liên quan gồm: 05 gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy; 01 hộp nhựa màu đen có chữ Zorro; 01 chứng minh nhân dân tên Trịnh Tấn T; 01 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

Tại Bản kết luận giám định số 802/MT – PC09 ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 05 gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 20,4762 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Trịnh Tấn T khai nhận: Ngày 28/10/2019, T nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy, nhằm mục đích kiếm lời. T gọi điện qua mạng xã hội Zalo cho đối tượng tên H (không rõ nhân thân, T đã mua ma túy của H nhiều lần) hỏi mua 12.000.000 đồng ma túy, H đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, đối tượng tên B (không rõ nhân thân, là người thường đi giao ma túy cho H) đi xe mô tô đến nhà của T đưa cho T 01 gói màu đen bên trong có 05 gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, T đưa cho B số tiền 12.000.000 đồng. T để 01 gói vào hộp giấy màu đen có chữ Zorro, để 03 gói vào hộp nhựa màu trắng rồi cất vào bên trong tủ nhôm, còn 01 gói T cất vào túi quần.

Ngoài lần mua ma túy bị bắt ngày 29/10/2019, trước đó bị cáo đã mua ma túy của H 04 lần: Lần thứ 1 mua 5.000.000 đồng để sử dụng và bán thu lời 1.000.000 đồng; lần thứ 2 mua 2.000.000 đồng, bán thu lời 900.000 đồng; lần thứ 3 mua 2.000.000 đồng, bán thu lời 1.000.000 đồng; lần thứ 4 mua 2.000.000 đồng, bán thu lời 1.000.000 đồng (BL 49).

Tính đến ngày bị bắt, T đã bán ma túy cho Đinh Ngọc A, Lê Hoàng Trung N khoảng 04 lần, bán cho Trương Văn Q 01 lần và bán cho một số đối tượng khác T không nhớ tên.

Quá trình điều tra người làm chứng Đinh Ngọc A khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/10/2019 A đến nhà của T để hỏi mua ma túy nhưng chưa mua được ma túy thì bị lực lượng công an phường P đến kiểm tra, phát hiện và bị lập biên bản.

Trước đó khoảng 10 ngày, A có mua ma túy của T 01 lần với số tiền 200.000 đồng để sử dụng.

Quá trình điều tra người làm chứng Lê Hoàng Trung N khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/10/2019 N đến nhà của T hỏi mua ma túy để sử dụng. Khi N đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an phường P đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản. Trước đó, N có 02 lần đến nhà T mua ma túy với số tiền 100.000 đồng/lần để sử dụng.

Quá trình điều tra người làm chứng Trương Văn Q khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 29/10/2019, Q đến nhà của T chơi thì thấy lực lượng công an phường P đến kiểm tra, phát hiện và bị lập biên bản đối với T đồng thời mời Q về làm việc. Trước đó, Q có mua ma túy của T 01 lần với số tiền 100.000 đồng để sử dụng.

Cáo trạng số 38/CT-VKS.TU ngày 05/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trịnh Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Tấn T mức hình phạt từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp T pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy; 01 hộp nhựa màu đen có chữ Zorro; 02 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của bị cáo Trịnh Tấn T;

- Buộc bị cáo giao nộp 3.900.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại chứng minh nhân dân cho bị cáo Trịnh Tấn T.

Đối với Trương Văn Q, Đinh Ngọc A và Lê Hoàng Trung N, số ma túy các đối tượng mua của T đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng sử dụng là bao nhiêu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU không đề nghị xử lý.

Đối tượng tên H và B có hành vi bán và vận chuyển ma túy cho T, chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU sẽ tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/10/2019, tại khu phố Khánh L, phường P, thị xã TU, tỉnh Bình Dương, Trịnh Tấn T có hành vi cất giấu 20,4762 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho người khác. Bị cáo còn khai nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy sử dụng, cụ thể bán cho Đinh Ngọc A, Lê Hoàng Trung N khoảng 04 lần, bán cho Trương Văn Q 01 lần và bán cho một số đối tượng khác không nhớ tên. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo đủ nhận thức để biết ma túy là chất gây nghiện mà Nhà nước cấm mua bán, sử dụng. Bị cáo cũng biết ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm, góp phần làm băng hoại đạo đức, lối sống, là mầm mống gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý lén lút mua ma túy về bán cho người nghiện ma túy để thu L. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được Ủy ban nhân dân thị xã TU tặng giấy khen tài xế xe cần cuốc xã V có A tích xuất sắc trong công tác cứu nạn, cứu hộ tại xã V. Bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn K là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thu lợi bất chính, tuy nhiên nghề nghiệp tài xế của bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì thư được niêm phong bên trong có chứa ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy; 01 hộp nhựa màu đen có chữ Zorro; 02 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bị cáo T thừa nhận sử dụng để liên lạc mua ma túy của người tên H và liên lạc bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác, đây là công cụ phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với tổng số tiền 3.900.000 đồng bị cáo thu L trong các lần mua bán ma túy là khoản thu L bất chính, cần buộc bị cáo giao nộp để sung quỹ Nhà nước.

- Giấy chứng minh nhân dân tên Trịnh Tấn T không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Tấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, i Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trịnh Tấn T 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2019.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo Trịnh Tấn T để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp T pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong bên trong có chứa ma túy theo Kết luận giám định số 802/MT-PC09 ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy; 01 hộp nhựa màu đen có chữ Zorro; 02 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung;

- Buộc bị cáo giao nộp 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo giấy chứng minh nhân dân tên Trịnh Tấn T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Tấn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở T pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Đỗ Thị Lan Hương